

# KỸ THUẬT CHỐNG NÓNG CHO VẬT NUÔI

## 1. Những biện pháp chung

- **Chuồng trại và vệ sinh chuồng trại:** chuồng trại rộng rãi, thông thoáng, có hệ thống cửa thông gió, xung quanh trồng cây xanh.

Lợp mái bằng ngói hoặc cỏ tranh, thiết kế mái chông giúp không khí lưu thông tốt hơn.

Nếu nhiệt độ trong chuồng quá nóng, cần thiết kế hệ thống quạt thông gió hoặc phun sương làm mát (nhất là chuồng nuôi heo và bò sữa).

Nền chuồng: thường xuyên thu dọn, vệ sinh sạch sẽ phân, nước tiểu để giảm sức nóng và khí độc từ các chất thải bốc lên.

- **Thức ăn:** trong những ngày nắng nóng, cần cung cấp thức ăn đảm bảo chất lượng, dễ tiêu, không ôi thiu, mốc, thối, không nhiễm bẩn; cho ăn đầy đủ khẩu phần theo nhu cầu sinh lý từng giai đoạn phát triển của vật nuôi.

Sử dụng thức ăn hỗn hợp đảm bảo chất lượng; nên cho ăn thức ăn tinh vào sáng sớm và chiều tối.

- **Chăn thả:** không chăn thả vật nuôi trong những ngày nắng nóng, nhất là thời điểm từ 10 giờ sáng - 16 giờ chiều, tránh làm vật nuôi say nắng.

Tăng cường dinh dưỡng, đảm bảo cung cấp đủ nước sạch và khẩu phần ăn hợp lý để tăng sức đề kháng cho đàn vật nuôi.

Định kỳ phun thuốc phòng, chống ve, ruồi, muỗi, bọ mạt...

## 2. Các biện pháp chống nóng đối với từng loại vật nuôi

### \* Đối với heo

- Chuồng trại phải đáp ứng các tiêu chí áp dụng đối với chăn nuôi heo. Mật độ nuôi nhốt đối với heo nái là 3-4 con/m<sup>2</sup>, heo thịt là 2 m<sup>2</sup>/con.

- Thức ăn cho đàn heo mùa nóng phải đầy đủ chất dinh dưỡng, khẩu phần ăn phù hợp theo nhu cầu sinh lý từng giai đoạn phát triển: heo lai F1 trong giai đoạn chờ phối và đang mang thai cho ăn mức ăn 1,7-2,2 kg/ngày; heo nái ngoại là 2,2-2,5 kg/ngày. Đối với heo nái lai F1 đê, cho ăn với mức ăn 2,5-3,5 kg/ngày, heo nái ngoại là 4-5 kg/ngày. Chú ý bổ sung rau xanh, tăng cường đạm; giảm tinh bột, mỡ, đường trong khẩu phần.

- Tắm cho heo 2 lần/ngày (buổi sáng từ 8-9 giờ, buổi chiều từ 15-16 giờ, không tắm lúc trời quá nóng từ 11-14 giờ). Ngoài ra, cần cung cấp đủ nước uống, bổ sung thêm Vitamin (đặc biệt là Vitamin C) và khoáng chất để giải nhiệt.

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vaccin như: Phó thương hàn heo con, Dịch tả, Tụ huyết trùng... để tăng cường khả năng miễn dịch.

### \* Đối với trâu, bò, dê

- Chăn thả vào buổi sáng từ 6 giờ đến 9 giờ; buổi chiều từ 16 giờ đến 18 giờ; nên buộc ở những nơi có cây xanh bóng mát cho trâu, bò nghỉ ngơi.

- Mật độ nuôi nhốt đối với trâu, bò thịt: 4-5 m<sup>2</sup>/con, dê 1,8-2 m<sup>2</sup>/con. Cung cấp nước uống đầy đủ, bổ sung Vitamin C để giải nhiệt; cho ăn từ 30-35 kg thức ăn thô xanh, 0,5-1 kg thức ăn tinh, 20-30 g muối ăn/ngày để đảm bảo sức khỏe, tăng khả năng chống nóng và bệnh tật.

- Đối với bò sữa, đảm bảo tối thiểu 6-7 m<sup>2</sup> diện tích chuồng/con. Trong những ngày nắng nóng, cần tăng cường khẩu phần thức ăn xanh như rau, cỏ tươi...; tăng khẩu phần ăn giàu đạm, giảm khẩu phần tinh bột, mỡ, đường. Cần chuyển khẩu phần thức ăn tinh cho ăn vào sáng sớm và chiều mát.

**Lưu ý:** cần đảm bảo cung cấp đầy đủ nước sạch (bò sữa có thể uống 30-40 lít nước/con/ngày).

- Nên tắm cho trâu, bò 1-2 lần/ngày để giảm nhiệt cơ thể; định kỳ vệ sinh thân thể, phòng chống các bệnh ngoài da bằng Pyrethroids, Virkon...

### \* Đối với gia cầm

- Mật độ nuôi phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật (gà đang trong giai đoạn úm: mật độ 50-60 con/m<sup>2</sup>; gà nuôi thịt trọng lượng 0,5-1 kg/con: mật độ 20-30 con/m<sup>2</sup>, trọng lượng 2-3 kg/con; mật độ 7-10 con/m<sup>2</sup>; gà nuôi đẻ: mật độ 8 con/m<sup>2</sup>. Chú ý gà đẻ rất dễ chết vào những ngày nhiệt độ quá cao, nên tránh nuôi quá béo bằng cách giảm hàm lượng đạm trong khẩu phần, cho ăn thêm rau xanh.

Tăng sức đề kháng cho gia cầm bằng cách cho uống Vitamin C, chất điện giải, tránh hoặc hạn chế sử dụng Vitamin nhóm B, tiêm phòng vaccin đầy đủ.

Theo Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng

## SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LÂM ĐỒNG

36 Trần Phú - Đà Lạt - ĐT: 063.3833163 - Email: trungtamthongtin@lamdongdost.gov.vn

## Bản tin

# Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

## THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Số 4/2016

### Sâu đục thân mình trắng gây hại cà phê chè

Sâu đục thân mình trắng có tên khoa học là *Xylotrechus quadripes*, thuộc họ Xén tóc (*Cerambycidae*), bộ Cánh cứng (*Coleoptera*). Sâu đục thân phát triển và gây hại quanh năm, trên cây cà phê chè nhưng có 2 đợt chính là tháng 4, 5 và tháng 10, 11. Theo điều tra của Chi cục Bảo vệ Thực vật và Trung tâm Nông nghiệp Tp. Đà Lạt, sâu đục thân mình trắng đang gây hại nghiêm trọng cây cà phê chè tại các xã Xuân Trường, Trạm Hành, Tà Nung trên diện tích 810 ha; đặc biệt gây hại nặng tại thôn Xuân Sơn, xã Xuân Trường; thôn Trạm Hành 2, xã Trạm Hành; thôn 6, xã Tà Nung với tỷ lệ hại từ 40-60%, mật số 1,5-3 con/cây, chủ yếu ở giai đoạn sâu non tuổi 4 và trưởng thành.

Trong vài năm gần đây, sâu đục thân mình trắng đã gây hại nhưng không được quan tâm phòng trừ đồng loạt và kịp thời. Một số hộ nông dân áp dụng biện pháp cưa đốn những diện tích cà phê bị gây hại nặng nhưng không đốt, tiêu hủy mà lưu lại hoặc dùng làm cây choái cắm trong vườn rau dẫn đến nguồn sâu đục thân gây hại vẫn tồn lưu.



Vườn cà phê bị sâu đục thân gây hại

Trứng sâu đục thân mình trắng

Ấu trùng sâu đục thân mình trắng

Trưởng thành sâu đục thân mình trắng

Dự báo với điều kiện thời tiết nắng nóng hiện nay, sâu đục thân sẽ tiếp tục vũ hóa rộ, diện tích bị hại có thể gia tăng nếu không được phòng trừ kịp thời. Để phòng trừ hiệu quả sâu đục thân mình trắng hại cà phê, Chi cục Bảo vệ Thực vật lưu ý bà con nông dân một số biện pháp kỹ thuật sau:

- Cưa, đào bỏ gốc những cây đã bị sâu đục thân gây hại các năm trước không có khả năng phát triển cành, nhánh; thường xuyên thăm vườn, cưa bỏ kịp thời và đốt tiêu hủy thân, cành bị sâu đục thân để diệt nguồn sâu hại. Tuyệt đối không để thân, cành đã cưa đốn trên vườn hoặc dùng cắm choái tạo điều kiện cho sâu đục thân lây lan ở lứa sau.

- Tăng cường trồng cây che bóng (muồng hoa vàng, cây hồng, mắc ca...) trên các diện tích cà phê chè nhằm điều hòa tiểu khí hậu, giảm cường độ ánh sáng trong vườn. Tia cành, tạo tán cân đối, hạn chế sự tấn công và gây hại của sâu đục thân.

- Chăm sóc, bón phân đầy đủ, hợp lý để cây phát triển tốt, tăng sức đề kháng với các loại sâu, bệnh hại.

- Theo dõi đồng ruộng chặt chẽ để phát hiện sớm sự xuất hiện của trưởng thành. Khi trưởng thành vũ hóa rộ, bắt đầu xuất hiện sâu non, sử dụng luân phiên một trong các loại thuốc có hoạt chất Alpha-Cypermethrin (40 g/l) + Chlorpyrifos Ethyl (460 g/l) (Supertac 500 EC, liều lượng 2,5 lít/ha), Diazinon (Diazol 10 G, liều lượng 15 g/gốc; Diazan 50 EC, liều lượng 2,5 lít/ha) với lượng nước từ 800-1.000 lít/ha, phun 2-3 lần lên thân cây để diệt sâu non ngay từ khi mới nở.

Theo Chi cục Bảo vệ Thực vật Lâm Đồng

## KỸ THUẬT PHÒNG TRỪ BỆNH SƯNG RỄ HẠI CÂY RAU HỌ THẬP TỰ

Bệnh sùng rễ do nấm là một trong những loại bệnh hại nguy hiểm trên cây rau họ thập tự, xuất hiện tại Đà Lạt từ cuối năm 2003. Từ năm 2004 đến nay, bệnh lây lan và gây hại hầu hết các vùng trồng rau tại Đà Lạt, Đơn Dương, Đức Trọng, Lạc Dương. Theo thống kê của Chi cục Bảo vệ Thực vật, toàn tỉnh hiện có 500 ha/1.500 ha rau họ thập tự nhiễm bệnh sùng rễ (diện tích nhiễm nặng là 100 ha); một số diện tích canh tác đến giai đoạn 30 ngày sau trồng bị hại từ 40-50% cây. Nhiều nông dân đã chuyển đổi sang cây trồng khác hoặc sử dụng các sản phẩm phân bón để phòng ngừa nhưng không đạt hiệu quả, gây tổn kém chi phí.

Để phòng ngừa và kiểm soát bệnh sùng rễ, trong những năm qua, nông dân thường sử dụng sản phẩm Nebijin 0,3 DP (hoạt chất *Flusulfamide*) xử lý đất trước khi trồng, hiệu lực phòng trừ bệnh đạt >90%.

Ngày 12/10/2015, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Thông tư số 34/2015/TT-BNNPTNT loại bỏ một số loại thuốc bảo vệ thực vật thuộc nhóm độc II, thời gian cách ly >14 ngày khỏi Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng trên cây rau, quả, chè. Theo đó, thuốc Nebijin 0,3 DP không được phép buôn bán, sử dụng từ ngày 23/11/2015. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến dịch bệnh sùng rễ có chiều hướng gia tăng về diện tích và mức độ hại trong năm 2016.

Để giúp nông dân chủ động phòng ngừa bệnh sùng rễ hại rau họ thập tự, Chi cục Bảo vệ Thực vật hướng dẫn quy trình phòng trừ tổng hợp như sau:

### 1. Triệu chứng gây hại

Bệnh gây hại trên bộ rễ (rễ chính, rễ bên) làm rễ biến dạng, sưng phồng, có kích cỡ khác nhau tùy thời kỳ và mức độ nhiễm bệnh. Cây sinh trưởng chậm, cằn cỗi, lá biến màu xanh bạc, có biểu hiện héo lúc trưa nắng, sau đó phục hồi khi trời mát. Khi bị nặng, toàn thân héo rũ, kể cả khi trời mát; lá chuyển màu xanh bạc, nhợt nhạt, héo bạc và cây bị chết hoàn toàn.

Nấm tấn công vào vùng rễ, gây biến dạng làm giảm khả năng hút nước, dinh dưỡng và sức chống chịu của cây; dẫn đến một số loại nấm, vi khuẩn dễ dàng xâm nhập gây thối mục đen toàn bộ rễ cây.

### 2. Nguyên nhân, điều kiện phát sinh, phát triển của bệnh

Bệnh do nấm *Plasmodiophora brassicae*. W gây ra; là loài nấm cổ sinh đơn bào (không có nhánh, sợi nấm) và ký sinh bắt buộc.

Nấm chỉ phát triển và sinh sản trong tế bào ký chủ còn sống mới hoàn tất vòng đời. Nấm có thể tồn tại trong đất 7-10 năm ở dạng bào tử tĩnh, cũng có thể lâu hơn. Tuy nhiên, bệnh chỉ tấn công và gây hại khi mật độ >10<sup>9</sup> bào tử/1 g đất.

Khi phát triển trong cây, bào tử động tiếp tục được hình thành ở pha thứ cấp và tấn công những cây bên cạnh hoặc di chuyển, phát tán xa hơn. Bào tử tĩnh được hình thành nhiều trong tàn dư cây bệnh và giải phóng ra đất khi rễ cây phân hủy (thối đen, mục). Nấm bệnh lây nhiễm gián tiếp trong quá trình sản xuất và vận chuyển hạt giống.

Bệnh phát triển mạnh trong điều kiện pH thấp < 6, ẩm độ đất >80%, nhiệt độ 18-20°C.

### 3. Biện pháp phòng trừ

#### - Biện pháp canh tác

Sử dụng cây giống sạch bệnh (cây giống mua từ vườn ươm đã áp dụng các biện pháp xử lý đất, phòng ngừa bệnh sùng rễ bằng Biobac 50 WP hoặc Geckko 20 SC, không có triệu chứng nhiễm bệnh).

Bón phân cân đối và hợp lý; không bón phân chuồng chưa hoai mục.

Luân canh với các cây trồng khác họ thập tự như khoai tây, cà rốt, cà chua...

Bón vôi để độ pH đất đạt từ 6-7.

#### - Biện pháp vật lý cơ giới

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm, nhổ bỏ và thu gom, tiêu hủy kịp thời các cây nhiễm bệnh: đốt (dùng dầu gasoil đốt các rễ/củ, tàn dư cây bệnh); chôn vào hố đào sẵn (đào hố xa nguồn nước, rải vôi vào hố và vị trí cây đã nhổ bỏ) hoặc ủ composting. Không để cây bị nhiễm bệnh thối mục trên ruộng (nhổ sớm trước khi củ thối đen).

Tuyệt đối không vớt cây nhiễm bệnh lên bờ, xuống mương, suối hoặc nguồn nước.

Sau khi thu hoạch, thu gom toàn bộ rễ cây họ thập tự và tiêu hủy bằng phương pháp đốt, chôn hoặc ủ composting.

#### - Biện pháp hóa học

Có thể sử dụng một số sản phẩm như Biobac 50 WP (*Bacillus subtilis* 50% w/w) đã đăng ký phòng trừ bệnh sùng rễ bắp cải (hiệu lực đạt 65%) hoặc Geckko 20 SC (*Amisulbrom*) đã được Chi cục Bảo vệ Thực vật khảo nghiệm (hiệu lực đạt 60%). Cụ thể như sau:

- Sản phẩm Biobac 50 WP: là thuốc trừ bệnh sinh học, nhóm độc IV, thời gian cách ly ngắn (sau 4 giờ).

+ Thành phần hoạt chất: vi khuẩn *Bacillus subtilis* 14 x 10<sup>9</sup> CFU/g.

+ Liều lượng sử dụng: 2 kg/ha. Pha 50-75 g/bình 25 lít nước, phun xử lý đất hoặc cây con trước khi trồng, sau đó phun gốc hoặc tưới gốc lặp lại 15-20 ngày/lần (phun 3-4 lần/vụ) vào sáng sớm hoặc chiều mát; lượng nước phun 500-700 lít/ha.

- Sản phẩm Geckko 20 SC (*Amisulbrom*):

+ Xử lý cây con trước khi trồng: nhúng khay cây giống vào dung dịch thuốc nồng độ 0,5% (50 ml thuốc/10 lít nước), để ráo rồi tiến hành trồng.

+ Xử lý sau trồng: pha thuốc nồng độ 0,1% (10 ml thuốc/10 lít nước). Phun thuốc ướt ẩm vùng đất quanh gốc cây lần thứ nhất sau trồng 5 ngày; lần thứ hai sau trồng 15-20 ngày.

Theo Chi cục Bảo vệ Thực vật Lâm Đồng



Triệu chứng bệnh sùng rễ cải bắp giai đoạn cây nhỏ và cây lớn



Nông dân đang phá bỏ vườn cải bắp 30 ngày sau trồng do nhiễm bệnh sùng rễ

pH của đất	4.5	5.0	5.5	6.0	6.5	7.0
Lượng vôi (kg/1.000 m <sup>2</sup> )	750	550	500	350	250	200

Lượng vôi cần bón để điều chỉnh độ pH đất đến trung tính

## KẾ HOẠCH TÁI CANH, CẢI TẠO GIỐNG CÀ PHÊ TỈNH LÂM ĐỒNG NĂM 2016

UBND tỉnh Lâm Đồng vừa ban hành Quyết định số 1296/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch và phân bổ kinh phí thực hiện tái canh, cải tạo giống gắn với phát triển cà phê bền vững tỉnh Lâm Đồng năm 2016.

Theo đó, chỉ hỗ trợ thực hiện tái canh, ghép cải tạo và trồng mới cà phê trong vùng quy hoạch phát triển cây cà phê của tỉnh; đảm bảo không gây biến động lớn về sản lượng, không làm ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của các hộ trồng cà phê.

Việc tái canh, cải tạo giống cà phê gắn với phát triển cà phê theo tiêu chuẩn bền vững, sản xuất cà phê theo tiêu chuẩn chứng nhận, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của cà phê nhân thương phẩm trên thị trường.

### Nội dung thực hiện

Rà soát, đánh giá chất lượng vườn cây, đánh giá hiệu quả của việc sử dụng các giống cà phê thực hiện tái canh giai đoạn 2013-2015 tại các huyện Lâm Hà, Di Linh, Bảo Lâm, Đức Trọng và thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc.

Tăng cường công tác quản lý chất lượng cây giống cà phê tại các vườn ươm.

Tổ chức 12 lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho nông dân về trồng tái canh, ghép cải tạo, các biện pháp sản xuất cà phê bền vững theo tiêu chuẩn chứng nhận UTZ, 4C...

Chuyển đổi diện tích cà phê già cỗi, năng suất thấp bằng biện pháp tái canh theo hình thức cuốn chiếu, ưu tiên thực hiện đối với những vườn cà phê có độ tuổi từ cao đến thấp; những vườn bị sâu, bệnh hại khó phục hồi.

Theo Quyết định, phân bổ hơn 4 tỷ đồng hỗ trợ từ 60-80% kinh phí cho nông dân mua giống cà phê để thực hiện tái canh, cải tạo giống cà phê gắn với phát triển bền vững trên diện tích hơn 650 ha.

### Mục tiêu của Kế hoạch

Hỗ trợ kỹ thuật cho diện tích cà phê đã thực hiện tái canh giai đoạn 2013-2015.

Hỗ trợ giống để thực hiện ghép cải tạo, tái canh, trồng mới 652 ha cà phê già cỗi, năng suất thấp, trong đó ghép cải tạo: 365 ha; trồng tái canh: 202 ha; trồng mới: 85 ha.

Theo Quyết định số 1296/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lâm Đồng